

## Disability Rights California

Bảo vệ quyền lợi của các cư dân  
khuyết tật tại California

**LOS ANGELES**  
3580 Wilshire Blvd., Suite 902  
Los Angeles, CA 90010  
Điện thoại: (213) 427-8747  
TTY: (800) 781-4546  
Số điện thoại miễn phí:  
(800)776-5746  
Fax: (916) 427-8767

# THƯ BÁO

NGÀY Tháng Sáu, 2007

GỬI: Những Người Bệnh Vực Quyền Lợi và Cha Mẹ Trẻ Em Khuyết Tật

VỀ VIỆC: Các Quy Chế An Sinh Xã Hội để Xác Định Lợi Tức của Cha Mẹ Trẻ Em Khuyết Tật  
Nhằm Xem Xét Tình Trạng Hội Đủ Điều Kiện  
Nhận SSI của Đứa Trẻ và Số Tiền Trợ Cấp SSI nếu Hội Đủ Điều Kiện

**Thông Báo Sơ Bộ:** Số tiền lợi tức mà cha mẹ nhận được khi cung cấp các Dịch Vụ Trợ Giúp Tại Gia (IHSS) cho một đứa trẻ khuyết tật không được tính là lợi tức vì mục đích xác định lợi tức – đó là lợi tức được miễn thuế SSI. 20 CFR 416.1161(a)(16). Theo Quy Định Miễn Trừ Chứng Nhận Tình Trạng Độc Lập (Independence Plus Demonstration Waiver - IPW) có hiệu lực vào năm 2004, các dịch vụ IHSS do cha (mẹ) cung cấp cho một đứa trẻ có bảo hiểm Medi-Cal và số lợi tức mà người đó nhận được là lợi tức được miễn theo diện Medi-Cal. Để biết thêm chi tiết về IHSS, xin hãy gọi để yêu cầu chúng tôi gửi cho quý vị một bản sao tập Hồ Sơ Tự Đánh Giá và Điều Trần Công Bằng của IHSS.

Trợ Cấp An Sinh Xã Hội không được tính là nguồn trợ cấp hưu trí hoặc quỹ hưu trí của cha mẹ (ví dụ như IRA, KEOGH, hoặc các khoản tiền niên kiễm được hoãn thuế) khi xác định tình trạng hội đủ điều kiện nhận trợ cấp SSI của một đứa trẻ - ngay cả khi số tiền đó có thể qui đổi ra tiền mặt. 20 CFR 416.1202(b). Trợ cấp An Sinh Xã Hội không được tính là nguồn tài sản dùng để tự chu cấp như trương mục ngân hàng hoạt động và hàng hóa lưu kho, hoặc các công cụ, máy móc của một doanh nghiệp nhỏ, và chiếc xe thứ hai được sử dụng trong khi đi làm. 42 USC 1382b(a)(3).

Điều luật cải tổ phúc lợi năm 1996, Pub.L. 104-193, đã có hai thay đổi ảnh hưởng tới trẻ em khuyết tật: (1) Định nghĩa về tình trạng khuyết tật thu hẹp lại (yêu cầu chúng tôi gửi cho quý vị thông tin về tình trạng khuyết tật của trẻ em nhận trợ cấp SSI). (2) Trợ cấp SSI không còn bắt đầu áp dụng kể từ ngày nộp đơn xin, mà bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng sau tháng nộp đơn xin. Mặc dù bộ luật phúc lợi ban hành năm 1996 qui định rằng các cư dân hợp pháp không còn hội đủ điều kiện

nhận trợ cấp SSI sau tháng Bảy hoặc tháng Tám năm 1997 trừ khi hội đủ một trong các điều kiện được miễn, các Bản Tu Chính về Cân Đối Ngân Sách 1997, 5301-5308, Pub.L. 105-33, đã bãi bỏ các qui định liên quan tới trẻ em và những người khác được nhận SSI vào ngày 22 tháng Tám, 1996, hoặc cư trú hợp pháp tại Hoa Kỳ vào ngày 22 tháng Tám, 1996. Những trẻ em thuộc diện di dân hội đủ điều kiện, là người nhập cảnh vào Hoa Kỳ sau ngày 22 tháng Tám, 1996, và không hội đủ điều kiện nhận trợ cấp SSI theo một trong các diện được miễn đều có thể hội đủ điều kiện nhận trợ cấp CAPI (Chương Trình Trợ Cấp Tiền Mặt cho Di Dân- Cash Assistance Program for Immigrants) nếu nộp đơn xin qua Sở Phúc Lợi Quận.

Để biết thông tin tổng quát về chương trình SSI, hãy yêu cầu chúng tôi gửi cho quý vị *Tập Sách về Quyền Nhận Dịch Vụ An Sinh Xã Hội*.

***Medi-Cal cho Các Thành Viên Khác trong Gia Đình:*** Lợi tức và các nguồn tài sản được tính tới khi xác định tình trạng hội đủ điều kiện về tài chánh để nhận SSI và số tiền ngân phiếu SSI của đứa trẻ không được tính lại để xác định tình trạng hội đủ điều kiện nhận Medi-Cal của các thành viên khác trong gia đình<sup>1</sup>.

**Cách Xác Định Mức Lợi Tức  
Cha Mẹ Dành Cho Đứa Trẻ Khuyết Tật  
và Cách Xác Định  
tình trạng hội đủ điều kiện nhận trợ cấp SSI của Đứa Trẻ Khuyết Tật**

Trước khi tìm hiểu về các thủ tục tính mức lợi tức mà cha mẹ dành cho đứa trẻ và cách thức xác định tình trạng hội đủ điều kiện nhận trợ cấp SSI của đứa trẻ đó cũng như số tiền trợ cấp nếu hội đủ điều kiện, quý vị cần hiểu rõ hệ thống “kê khai hàng tháng theo thời gian ngược trở về trước” của Sở An Sinh Xã Hội và các trách nhiệm báo cáo lợi tức của quý vị. Sở An Sinh Xã Hội chỉ tính lợi tức và các nguồn tài sản của cha mẹ hiện đang sống cùng với đứa trẻ được nhận trợ cấp SSI. Sở An Sinh Xã Hội không tính lợi tức hoặc nguồn tài sản của cha mẹ không sống cùng với đứa trẻ được nhận trợ cấp SSI đó. Lợi tức của cha (mẹ) kể sống cùng với đứa trẻ được nhận trợ cấp SSI đó cũng được tính.<sup>2</sup>

**Kê Khai Hàng Tháng Theo Thời Gian Ngược Trở Về Trước**

Sở An Sinh Xã Hội sử dụng hệ thống kê khai hàng tháng theo thời gian ngược trở về trước trong giai đoạn hội đủ điều kiện. 20 CFR 416.420. Điều đó có nghĩa là lợi tức nhận được trong một tháng sẽ quyết định số tiền trợ cấp SSI trong hai tháng sau đó, lợi tức nhận được trong tháng Giêng sẽ ảnh hưởng tới số tiền trợ cấp SSI của tháng Ba. Tuy nhiên, nếu quý vị có mức lợi tức quá cao trong một tháng nên không hội đủ điều kiện nhận trợ cấp SSI thì trợ cấp SSI sẽ bị đình chỉ bắt đầu từ tháng đó. Do đó, nếu lợi tức trong tháng Giêng cao tới mức con quý vị không hội đủ điều kiện nhận trợ cấp SSI, trợ cấp SSI sẽ bị tạm ngưng bắt đầu từ tháng Giêng. Con quý vị hội đủ điều kiện được tự động phục hồi tình trạng nhận trợ cấp mà không cần phải nộp đơn xin mới nếu mức lợi tức lại đủ thấp để em hội đủ điều kiện nhận trợ cấp SSI trong bất kỳ tháng nào của 11 tháng sau đó.<sup>3</sup> 20 CFR 416.1323(b). Nếu trong 12 tháng mà lợi tức của quý vị không giảm xuống đủ thấp để con quý vị hội đủ điều kiện nhận trợ cấp SSI, diện đình chỉ trợ cấp sẽ chuyển thành ngừng trợ cấp. 20 CFR 416.1335. Sau khi con quý vị bị ngừng trợ cấp, quý vị sẽ phải nộp đơn xin mới để em được nhận lại trợ cấp SSI.

**Các Xét Nghiệm Báo Cáo về Thay Đổi Lợi Tức của Cha Mẹ**

Để áp dụng hệ thống “Kê Khai Hàng Tháng Theo Thời Gian Ngược Trở Về Trước,” Sở An Sinh Xã Hội có một qui chế nói rằng quý vị phải thông báo cho Sở biết trước ngày 10 của tháng nếu có thay đổi về lợi tức trong tháng trước đó. 20 CFR 416.708(c), 416.714<sup>4</sup> Nếu lợi tức tháng Giêng của quý vị thấp hơn hoặc cao hơn mức lợi tức trong tháng Mười Hai, quý vị phải báo cáo thay đổi đó để Sở An Sinh Xã Hội biết trước ngày 10 tháng Hai - *tốt nhất là trước ngày 5*. Quý vị không cần phải báo cáo nếu lợi tức trong tháng Giêng bằng lợi tức tháng Mười Hai. Khi Sở An Sinh Xã Hội nhận được báo cáo thay đổi lợi tức cho tháng Giêng, họ phải ghi thông tin thay đổi đó vào máy điện toán để điều chỉnh ngân phiếu trợ cấp SSI tháng Ba tăng hoặc giảm cho tương ứng với thay đổi về mức lợi tức tháng Giêng.

Chúng tôi gửi kèm một bản mẫu báo cáo thay đổi về lợi tức để giúp quý vị hoàn thành nghĩa vụ báo cáo của mình. Quý vị nên điền một phần mẫu báo cáo này theo cách ghi địa chỉ văn phòng An Sinh Xã Hội và tất cả các thông tin sau phần “re.” Sau đó sao chụp mẫu đơn đã điền một phần thành nhiều bản sao. Hàng tháng khi có thay đổi về lợi tức, quý vị hãy ghi ngày ký mẫu đơn, tháng được báo cáo và thông tin về lợi tức ở cuối trang. Sau đó ký tên vào mẫu đơn. Chỉ cần cha hoặc mẹ ký tên vào mẫu báo cáo này. Sau đó sao chụp mẫu đơn đã điền hoặc điền mẫu đơn thứ hai để lưu. Gửi kèm các bản sao của cuống phiếu lương hoặc ngân phiếu cùng với mẫu đơn báo cáo cho Sở An Sinh Xã Hội. Giữ bản gốc các tài liệu này cùng với bản sao mẫu đơn mà quý vị lưu lại. Không gửi cho Sở An Sinh Xã Hội bản gốc của cuống phiếu lương mà chỉ gửi bản sao.<sup>5</sup> Sở An Sinh Xã Hội thường bị mất tài liệu gửi qua đường bưu điện. Giữ lại cuống phiếu lương và cuống ngân phiếu gốc kèm theo bản sao mẫu đơn báo cáo để Sở An Sinh Xã Hội có thể xem lại bản gốc vào kỳ duyệt xét hàng. Trong bản sao của mẫu báo cáo thay đổi lợi tức được lưu lại, hãy ghi ngày mà quý vị gửi đi qua đường bưu điện.<sup>6</sup> Giữ lại một bản sao của toàn bộ các thư từ mà quý vị gửi cho Sở An Sinh Xã Hội. Ghi chép hồ sơ của tất cả các lần mà quý vị nói chuyện với Sở An Sinh Xã Hội. Ghi lại ngày mà quý vị đã nói chuyện, người tiếp xúc với quý vị và nội dung cuộc nói chuyện. Quý vị nên dập ba lỗ tất cả các thư từ nhận được từ Sở An Sinh Xã Hội cũng như bản sao các giấy tờ mà quý vị gửi cho họ, sau đó bỏ tất cả vào trong một cuốn sổ.

### Tính Toán

Các qui tắc xác định mức lợi tức cha mẹ dành cho con cái được qui định trong 20 CFR 416.1160, 416.1161, và 416.1165. “Lợi tức do đi làm mà có” bao gồm lương bổng hoặc lợi tức do tự kinh doanh mà có.<sup>7</sup> Tất cả các khoản khác đều là “lợi tức không phải do đi làm mà có.” Quà tặng, trợ cấp thất nghiệp, trợ cấp khuyết tật của tiểu bang, trợ cấp An Sinh Xã Hội, và các khoản tiền lãi suất trong trương mục tiết kiệm đều là lợi tức không phải do đi làm mà có. Quý vị kết hợp lợi tức không phải do đi làm mà có của cha mẹ. Quý vị cũng có thể kết hợp lợi tức do đi làm mà có của cha mẹ. Đối với lợi tức do đi làm mà có, quý vị tính tổng lợi tức trước khi trừ các khoản chứ không phải là số tiền mà quý vị có được sau khi đã trừ các khoản. Tổng lợi tức là số tiền mà quý vị kiếm được trước khi trừ các khoản.<sup>8</sup>

Sở An Sinh Xã Hội bắt đầu tính bằng cách trừ số tiền phân bổ cho mỗi đứa trẻ không bị khuyết tật trong gia đình (không phải là đứa trẻ bị khuyết tật được nhận trợ cấp SSI). Trước hết, quý vị trừ số tiền phân bổ đó vào số lợi tức không phải do đi làm mà có, và sau đó trừ vào số lợi tức do đi làm mà có khi số tiền phân bổ đó không sử dụng hết. Vì mục đích tính khấu trừ, “Đứa Trẻ” là những trẻ em dưới 21 tuổi hiện đang sống trong cùng nhà, và những em 21 tuổi hiện đang đi học toàn thời gian theo các tiêu chuẩn trong 20 CFR 416.1861. Số tiền phân bổ cho mỗi đứa trẻ không bị khuyết tật là mức chênh lệch giữa Mức Trợ Cấp Liên Bang (FBR) cho cá nhân và mức FBR của cặp vợ chồng. (Mức Trợ Cấp Liên Bang cũng nằm trong ngân phiếu SSI mà chính quyền liên bang cấp; phần còn lại của ngân phiếu SSI là tiền của tiểu bang.)<sup>9</sup> Lợi tức riêng của đứa trẻ không hội đủ điều kiện sẽ làm giảm bớt số tiền phân bổ đó. Tuy nhiên, nếu một đứa trẻ không hội đủ điều kiện hiện đang đi học toàn thời gian, các khoản lợi tức kiếm được

sẽ được miễn ở mức độ tương tự như miễn đối với một đứa trẻ hoặc thanh thiếu niên dưới 22 tuổi được nhận trợ cấp SSI. 20 CFR 416.1112(c)(3), 416.1160(d), 416.1161(c), 416.1163(b), 416.1165, 416.1861.

Sau khi trừ các khoản cho những trẻ em không bị khuyết tật trong gia đình, quý vị trừ tiếp \$20.00 tiền miễn lợi tức vào mức lợi tức không phải do đi làm mà có (nếu có hoặc nếu còn), rồi sau đó trừ vào mức lợi tức do đi làm mà có, miễn là số tiền trừ đó không được tính hết vào lợi tức không phải do đi làm mà có. Tiếp theo là trừ các khoản khấu trừ đặc biệt cho số tiền lợi tức do đi làm mà có - đầu tiên là \$65.00 và sau đó là 50% số tiền còn lại. Cộng gộp số tiền còn lại của lợi tức do đi làm mà có và không phải do đi làm mà có. Sau đó, lấy tổng số trừ đi mức FBR của cá nhân (nếu là cha (mẹ) không kết hôn) hoặc mức FBR của cả hai vợ chồng (nếu cả cha lẫn mẹ hoặc cha và mẹ kế/mẹ và cha dượng sống trong gia đình). Kết quả thu được sẽ được tính cho đứa trẻ khuyết tật dưới dạng lợi tức không phải do đi làm mà có của em. Nếu trong gia đình có hơn một đứa trẻ khuyết tật, kết quả tính toán nói trên sẽ được chia đều cho các em.

Trợ cấp SSI của đứa trẻ được tính theo cách tương tự như trợ cấp của bất kỳ người nào được nhận SSI trừ hai trường hợp ngoại lệ. Thứ nhất, chỉ có hai phần ba số tiền chu cấp nuôi con mới được tính. 20 CFR 416.1124(c)(11). Thứ nhì, nếu một đứa trẻ hiện đang đi học và dưới 22 tuổi trong năm 2007, Sở An Sinh Xã Hội không tính số tiền \$1,510 đầu tiên trong lợi tức do đi làm mà có hàng tháng, tới mức tối đa là \$6,100 mỗi năm. 20 CFR 416.1112(c)(3)<sup>10</sup>. Đây là sự bổ sung cho các khoản khấu trừ thường được áp dụng đối với số tiền lợi tức do đi làm mà có.

### **Các Ví Dụ về Cách Áp Dụng Quy Tắc Tính Lợi Tức**

Đính kèm với thông báo này là một tờ tính toán còn để trống. Quý vị nên làm thành nhiều bản sao để sử dụng khi tính số tiền trợ cấp SSI của con mình. Ngoài ra, chúng tôi cũng gửi kèm theo hai tờ tính toán đã điền sẵn theo các ví dụ “A” và “B”. Các phép tính được dựa trên số tiền trợ cấp năm 2007. Các chữ số và chữ cái dưới đây tương ứng với các chữ số và chữ cái trong tờ tính toán mức lợi tức.

**Ví Dụ A:** Ông bà Apple có ba người con, trong đó có em Adam bị khuyết tật. Tổng lợi tức do đi làm mà có của ông Apple là \$2,000.00 một tháng. Bà Apple làm việc bán thời gian với tổng lợi tức là \$1000.00 một tháng. Họ cũng có một trương mục tiết kiệm trả mức lãi suất hàng tháng là \$6.00.

#### **Tính Mức Lợi Tức Cha Mẹ Dành Cho Đứa Trẻ Được Nhận Trợ Cấp SSI trong Ví Dụ A:**

1. Ghi \$6.00 dưới dạng lợi tức không phải do đi làm mà có từ trương mục tiết kiệm.

2. Trong gia đình ngoài em Adam còn có hai người con khác. Các em không có lợi tức riêng trong ví dụ này. Định mức 2007 cho các trẻ em không bị khuyết tật trong gia đình là \$311 mỗi em. Tổng định mức cho những trẻ em không khuyết tật là \$622, và số tiền này cũng đã được ghi vào.
3. Không có khoản lợi tức không phải do đi làm mà có để trừ vào lợi tức.
4. Rõ ràng tổng lợi tức có thể được tính và không phải do đi làm mà có là 0.
5. Tổng lợi tức do đi làm mà có của cả ông và bà Apple là \$3,000.00 (\$2,000.00 cộng \$1,000.00).
6. Số tiền định mức không sử dụng tới (số 1 trừ đi số 2) cho những trẻ em không bị khuyết tật trong gia đình là \$616.00.
7. Vì quý vị không trừ \$20.00 tiền miễn lợi tức trong phần 3 ở trên nên toàn bộ số tiền khấu trừ \$20.00 được ghi ở đây.
8. Tiếp theo quý vị trừ \$65.00 tiền khấu trừ lợi tức do đi làm mà có.
9. Tổng cộng quý vị có \$2,299.00 (\$3,000.00 trừ đi \$616.00, trừ đi \$20.00, và trừ đi \$65.00).
10. Quý vị ghi \$1,149.50, nghĩa là một nửa của số 9.
11. Tổng lợi tức do đi làm mà có và có thể được tính của quý vị là \$1,149.50.
12. Vì không có lợi tức không phải do đi làm mà có và có thể được tính trong số 4 ở trên, nên tổng lợi tức có thể được tính cũng là \$1,149.50.
13. Mức Trợ Cấp Liên Bang cho một cặp vợ chồng trong năm 2007 là \$934.
14. Số tiền dành cho đứa trẻ khuyết tật tương đương với tổng lợi tức có thể được tính trừ đi mức FBR của cặp vợ chồng, hay là \$215.50.

#### **Tính Số Tiền Trợ Cấp của Đứa Trẻ trong Ví Dụ A:**

- a. Trong năm 2007, mức trợ cấp cho một đứa trẻ bị khuyết tật và được nhận trợ cấp SSI là \$742.
- b. Số tiền dành cho em là \$215.50 và không có khoản lợi tức khác không phải do đi làm mà có (ví dụ trợ cấp cho người phụ thuộc được nhận An Sinh Xã Hội theo Tiêu Đề II).
- c. Không có tiền chu cấp nuôi con trong ví dụ này.
- d. Quý vị trừ \$20.00 tiền miễn lợi tức vào lợi tức của đứa trẻ.

- e. Đứa trẻ không có lợi tức do đi làm mà có trong ví dụ này.
- f. Tổng lợi tức có thể được tính của đứa trẻ là \$195.50 (\$215.50 trừ đi \$20.00 tiền miễn lợi tức của đứa trẻ).
- g. Số tiền trợ cấp SSI của đứa trẻ sẽ là \$546.50.

**Ví Dụ B:** Bà Betty Barton nuôi con một mình là em Bill bị khuyết tật. Em Bill nhận được \$225.00 tiền chu cấp nuôi con từ cha mình. Bà Barton kiếm được \$2,000.00 một tháng trước khi trừ các khoản.

**Tính Mức Lợi Tức Cha Mẹ dành cho đứa trẻ  
được nhận trợ cấp SSI trong Ví Dụ B:**

- 1-4. Trong ví dụ này không có lợi tức không phải do đi làm mà có.
- 5. Tổng lợi tức do đi làm mà có là \$2,000.00 một tháng.
- 6. Trong ví dụ này không có người con khác trong gia đình.
- 7. Vì không có lợi tức không phải do đi làm mà có nên trừ toàn bộ \$20.00 tiền miễn lợi tức ở đây.
- 8. Kế tiếp, quý vị trừ \$65.00 lợi tức do đi làm mà có.
- 9. Tổng cộng là \$1,915.00 -- \$2,000.00 trừ đi \$20.00 (số 7) và \$65.00 (số 8).
- 10. Trừ đi một nửa của \$1,915.00, hay là \$957.50.
- 11. Tổng mức lợi tức do đi làm mà có có thể được tính cũng là \$957.50.
- 12. Tổng lợi tức có thể được tính là \$957.50 vì không có lợi tức không phải do đi làm mà có trong ví dụ này.
- 13. Mức Trợ Cấp Liên Bang cho cha (mẹ) nuôi con một mình trong năm 2007 là \$623.
- 14. Số tiền phân bổ cho em Bill là \$334.50, có nghĩa là mức chênh lệch giữa \$957.50 và \$623.

**Tính Số Tiền Trợ Cấp của Đứa Trẻ trong Ví Dụ B:**

- a. Mức trợ cấp năm 2007 của Đứa Trẻ là \$742.00.
- b. Số tiền mà đứa trẻ được hưởng là \$334.50. Không có lợi tức khác không phải do đi làm mà có, ví dụ trợ cấp An Sinh Xã Hội cho người phụ thuộc theo Tiêu Đề II.

- c. Trong ví dụ này, em Bill được nhận \$225.00 một tháng tiền chu cấp nuôi con từ người cha vắng mặt. Sở An Sinh Xã Hội chỉ tính hai phần ba số tiền chu cấp nuôi con, một phần ba của \$225 hoặc \$75 sẽ được trừ vào số tiền \$225 và số còn lại là \$150 sẽ được tính là lợi tức của đứa trẻ.
- d. Quý vị trừ \$20.00 tiền miễn lợi tức vào lợi tức của đứa trẻ.
- e. Trong ví dụ này, Đứa Trẻ không có lợi tức do đi làm mà có.
- f. Lợi tức không phải do đi làm mà có và có thể được tính của Đứa Trẻ là \$464.50 (\$334.50 cộng \$150.00 trừ \$20.00).
- g. Số tiền trợ cấp SSI của Đứa Trẻ là \$277.50 (\$742.00 trừ \$464.50)

	<b>2004</b>	<b>2005</b>	<b>2006</b>	<b>2007</b>
<b>Mức FBR Cá Nhân</b>	564.00	\$579.00	\$603.00	\$623.00
<b>Mức FBR cho Cặp Vợ Chồng</b>	846.00	\$869.00	\$904.00	\$934.00
<b>Khấu Trừ Lợi Tức cho Đứa Trẻ Không Bị Khuyết Tật</b>	282.00	\$290.00	\$301.00	\$311.00
<b>Mức Trợ Cấp dành cho Đứa Trẻ Khuyết Tật và Được Nhận SSI</b>	679.00	**\$694/698	**\$698/722	\$742.00
<b>Đứa Trẻ Mù Lòa và Được Nhận SSI</b>	854.00	**\$869/877	**\$877/901	\$921.00

- \* Số tiền đầu tiên là số tiền trợ cấp cho tháng Giêng tới tháng Ba, 2005, với \$27 mà chương trình COLA của liên bang chuyển cho người nhận SSI/SSP để đóng góp cho phần của liên bang (SSI) trong ngân phiếu trợ cấp SSI/SSP. Số tiền thứ hai cho tháng Tư tới tháng Mười Hai, 2005 bao gồm định mức chi phí sinh hoạt cho phần được tiểu bang tài trợ (SSP) trong số tiền trợ cấp SSI/SSP.
- \*\* Số tiền đầu tiên là số tiền trợ cấp cho tháng Tư tới tháng Mười Hai, 2005 với phần được tiểu bang tài trợ (SSP) trong ngân phiếu trợ cấp SSI/SSP trừ đi số tiền \$24 COLA của liên bang trong phần của liên bang (SSI) trong ngân phiếu trợ cấp SSI/SSP sao cho ngân khoản COLA của liên bang không tới tay người nhận SSI. Số tiền thứ hai cho tháng Tư tới tháng Mười Hai, 2006 chuyển sang cho người nhận SSI số tiền \$24 COLA của liên bang với phần SSP trong khoản trợ cấp SSI/SSP được mang trả lại tới mức của năm 2005.

VÍ DỤ A

**TỜ TÍNH TOÁN MỨC LỢI  
TỨC SSI CHA MẸ DÀNH CHO  
ĐỨA TRẺ HÀNG THÁNG**

<b>Lợi Tức của Cha Mẹ:</b>	
1. Lợi tức không phải do đi làm mà có	\$6.00
2. * Trừ đi định mức cho những người con khác	\$(622.00)
3. Trừ đi \$20 miễn lợi tức	\$(20.00) \$0.00
4. Tổng Lợi Tức Không Phải Do Đi Làm Mà Có và Có Thể Được Tính	
5. Tổng lợi tức do đi làm mà có	\$3,000.00
6. * Trừ đi số tiền còn lại cho những trẻ em khác (2 trừ 1)	\$(616.00)
7. Trừ đi phần còn lại của các khoản tiền miễn lợi tức	\$(20.00)
8. Trừ đi \$65.00 tiền miễn lợi tức do đi làm mà có	\$(65.00)
9. Tổng cộng	\$2,299.00
10. Trừ đi một nửa (50%) của tổng số trong ô 9	\$1,149.50
11. Tổng lợi tức do đi làm mà có và có thể được tính	\$1,149.50
12. Tổng cộng – lợi tức có thể được tính	\$1,149.50
13. ** Trừ đi mức FBR của cá nhân hoặc cặp vợ chồng	\$(934.00)
14. Số Tiền cấp cho đứa trẻ khuyết tật	\$215.50
<b>Tính Mức Trợ Cấp của Đứa Trẻ</b>	
a. ## Mức Trợ Cấp SSI của Đứa Trẻ	\$742.00
b. Số tiền được cấp từ số 14 ở trên cộng với khoản lợi tức khác không phải do đi làm mà có	\$215.50
c. † 2/3 số tiền chu cấp nuôi con	----
d. Trừ \$20.00 tiền miễn lợi tức	\$(20.00)
e. ‡ Lợi tức do đi làm mà có và có thể được tính	----
f. Tổng lợi tức có thể được tính của đứa trẻ	<u>\$(195.50)</u> <u>\$546.50</u>
g. Trợ cấp SSI của đứa trẻ	

# Định mức cho mỗi đứa trẻ không bị khuyết tật là \$282 trong năm 2004, \$290 trong năm 2005, \$301 trong năm 2006, và \$311 trong năm 2007. Số tiền khấu trừ cho những đứa trẻ khác có thể được trừ vào lợi tức của đứa trẻ. Tiền khấu trừ không sử dụng trong phần số 2 sẽ được trừ vào khoản lợi tức do đi làm mà có trong số 6.

Mức FBR cá nhân (mức trợ cấp của liên bang) trong năm 2004 là \$564, trong năm 2005 là \$579, trong năm 2006 là \$603, và trong năm 2007 là \$623. Mức FBR cho cặp vợ chồng trong năm 2004 là \$846, trong năm 2005 là \$869, trong năm 2006 là \$904, và trong năm 2007 là \$934.

Nếu có hơn một đứa trẻ khuyết tật, số tiền trợ cấp được hưởng sẽ chia đều cho các trẻ em khuyết tật.

- ## Mức trợ cấp cho trẻ em khuyết tật được nhận trợ cấp SSI tại California, bao gồm cả mức FBR và trợ cấp phụ trội của tiểu bang trong năm 2004 cho trẻ em là \$679, trẻ em mù lòa là \$854, trong năm 2005 từ tháng Giêng tới tháng Ba mức lợi tức cho trẻ em là \$694, trẻ em mù lòa là \$869, mức trợ cấp của trẻ em từ tháng Tư tới tháng Mười Hai là \$698, trẻ em mù lòa là \$877, và mức trợ cấp cho trẻ em từ tháng Giêng tới tháng Ba, 2006 là \$698, trẻ em mù lòa là \$877, mức trợ cấp cho trẻ em là từ tháng Tư tới tháng Mười Hai là \$722, trẻ em mù lòa là \$901; mức trợ cấp cho trẻ em trong năm 2007 là \$742, trẻ em mù lòa là \$921.
- † Chỉ có hai phần ba tiền chu cấp nuôi con được tính.
- ‡ Trong năm 2004, số tiền miễn hàng tháng là \$1,370, số tiền miễn hàng năm là \$5,520. Trong năm 2005, số tiền miễn hàng tháng là \$1,410, số tiền miễn hàng năm là \$5,670. Trong năm 2006, số tiền miễn hàng tháng là \$1,460, số tiền miễn hàng năm là \$5,910. Trong năm 2007, số tiền miễn hàng tháng là \$1,510, số tiền miễn hàng năm là \$6,100. Ngoài ra, trẻ em cũng có tất cả các khoản khấu trừ cho lợi tức do đi làm mà có áp dụng cho người lớn.

**VÍ DỤ B**

**TỜ TÍNH TOÁN MỨC LỢI TỨC  
SSI CHA MẸ DÀNH CHO ĐỨA  
TRẺ HÀNG THÁNG**

<b>Lợi Tức của Cha Mẹ:</b>		
1.	Lợi tức không phải do đi làm mà có	\$0.00
2.	* Trừ đi định mức cho những người con khác	\$0.00
3.	Trừ \$20 tiền miễn lợi tức	<u>\$(20.00)</u> \$0.00
4.	<b>Tổng Lợi Tức Không Phải Do Đi Làm Mà Có và Có Thể Được Tính</b>	
5.	Tổng lợi tức do đi làm mà có	\$2,000.00
6.	* Trừ đi số tiền cho những người con khác	\$0.00
7.	Trừ đi phần còn lại của các khoản tiền miễn lợi tức	\$(20.00)
8.	Trừ đi \$65.00 tiền miễn lợi tức do đi làm mà có	\$(65.00)
9.	Tổng cộng	\$1,915.00
10.	Trừ đi một nửa (50%) của tổng số trong ô 9	\$(957.50)
11.	Tổng lợi tức do đi làm mà có và có thể được tính	\$957.50
12.	Tổng cộng – lợi tức có thể được tính	\$957.50
13.	** Trừ đi mức FBR của cá nhân hoặc cặp vợ chồng	\$(623.00)
14.	<u>Số Tiền cấp cho đứa trẻ khuyết tật</u>	\$334.50
<b>Tính Mức Trợ Cấp của Đứa Trẻ</b>		
a.	## Mức Trợ Cấp SSI của Đứa Trẻ	\$742.00
b.	Số tiền được cấp từ số 14 ở trên cộng với khoản lợi tức khác không phải do	\$334.50
c.	† 2/3 số tiền chu cấp nuôi con	\$150.00
d.	Trừ \$20.00 tiền miễn lợi tức	\$(20.00)
e.	‡ Lợi tức do đi làm mà có và có thể được tính	
f.	Tổng lợi tức có thể được tính của đứa trẻ	<u>\$464.50</u>
g.	Trợ cấp SSI của đứa trẻ	<u>\$277.50</u>

# Định mức cho mỗi đứa trẻ không bị khuyết tật là \$282 trong năm 2004, \$290 trong năm 2005, \$301 trong năm 2006, và \$311 trong năm 2007. Số tiền khấu trừ cho những đứa trẻ khác có thể được trừ vào lợi tức của đứa trẻ. Tiền khấu trừ không sử dụng trong phần số 2 sẽ được trừ vào khoản lợi tức do đi làm mà có trong số 6.

Mức FBR cá nhân (mức trợ cấp của liên bang) trong năm 2004 là \$564, trong năm 2005 là \$579, trong năm 2006 là \$603, và trong năm 2007 là \$623. Mức FBR cho cặp vợ chồng trong năm 2004 là \$846, trong năm 2005 là \$869, trong năm 2006 là \$904, và trong năm 2007 là \$934.

Nếu có hơn một đứa trẻ khuyết tật, số tiền trợ cấp được hưởng sẽ chia đều cho các trẻ em khuyết tật.

## Mức trợ cấp cho trẻ em khuyết tật được nhận trợ cấp SSI tại California, bao gồm cả mức FBR và trợ cấp phụ trội của tiểu bang trong năm 2004 cho trẻ em là \$679, trẻ em mù lòa là \$854, trong năm 2005 từ tháng Giêng tới tháng Ba mức lợi tức cho trẻ em là \$694, trẻ em mù lòa là \$869, mức trợ cấp của trẻ em từ tháng Tư tới tháng Mười Hai là \$698, trẻ em mù lòa

là \$877, và mức trợ cấp cho trẻ em từ tháng Giêng tới tháng Ba, 2006 là \$698, trẻ em mù lòa là \$877, mức trợ cấp cho trẻ em là từ tháng Tư tới tháng Mười Hai là \$722, trẻ em mù lòa là \$901; mức trợ cấp cho trẻ em trong năm 2007 là \$742, trẻ em mù lòa là \$921.

† Chỉ có hai phần ba tiền chu cấp nuôi con được tính.

‡ Trong năm 2004, số tiền miễn hàng tháng là \$1,370, số tiền miễn hàng năm là \$5,520.  
Trong năm 2005, số tiền miễn hàng tháng là \$1,410, số tiền miễn hàng năm là \$5,670.  
Trong năm 2006, số tiền miễn hàng tháng là \$1,460, số tiền miễn hàng năm là \$5,910.  
Trong năm 2007, số tiền miễn hàng tháng là \$1,510, số tiền miễn hàng năm là \$6,100.  
Ngoài ra, trẻ em cũng có tất cả các khoản khấu trừ cho lợi tức do đi làm mà có áp dụng cho người lớn.

**TỜ TÍNH TOÁN MỨC LỢI TỨC SSI CHA  
MẸ DÀNH CHO ĐỨA TRẺ HÀNG THÁNG**

<b>Lợi Tức của Cha Mẹ:</b>		
1.	Lợi tức không phải do đi làm mà có	\$
2.	* Trừ đi định mức cho những người con khác	\$ (        )
3.	Trừ \$20 tiền miễn lợi tức	\$ ( 20.00) \$
4. Tổng Lợi Tức Không Phải Do Đi Làm Mà Có và Có Thể Được Tính		
5.	Tổng lợi tức do đi làm mà có	\$
6.	* Trừ đi số tiền cho những người con khác	\$ (        )
7.	Trừ đi phần còn lại của các khoản tiền miễn lợi tức	\$ ( 20.00)
8.	Trừ đi \$65.00 tiền miễn lợi tức do đi làm mà có	\$ ( 65.00)
9.	Tổng cộng	\$
10.	Trừ đi một nửa (50%) của tổng số trong ô 9	\$ (        )
11.	Tổng lợi tức do đi làm mà có và có thể được tính	\$
12.	Tổng cộng – lợi tức có thể được tính	\$
13.	** Trừ đi mức FBR của cá nhân hoặc cặp vợ chồng	\$ (        )
14.	Số Tiền cấp cho đứa trẻ khuyết tật	\$
<b>Tính Mức Trợ Cấp của Đứa Trẻ</b>		
a.	## <u>Mức Trợ Cấp SSI của Đứa Trẻ</u>	\$
b.	Số tiền được cấp từ số 14 ở trên cộng với khoản lợi tức khác không phải do	\$
c.	† 2/3 số tiền chu cấp nuôi con	\$
d.	Trừ \$20.00 tiền miễn lợi tức	\$ ( 20.00)
e.	‡ Lợi tức do đi làm mà có và có thể được tính	
f.	Tổng lợi tức có thể được tính của đứa trẻ	\$ (        )
g.	Trợ cấp SSI của đứa trẻ	\$ (        )

# Định mức cho mỗi đứa trẻ không bị khuyết tật là \$282 trong năm 2004, \$290 trong năm 2005, \$301 trong năm 2006, và \$311 trong năm 2007. Số tiền khấu trừ cho những đứa trẻ khác có thể được trừ vào lợi tức của đứa trẻ. Tiền khấu trừ không sử dụng trong phần số 2 sẽ được trừ vào khoản lợi tức do đi làm mà có trong số 6.

## Mức FBR cá nhân (mức trợ cấp của liên bang) trong năm 2004 là \$564, trong năm 2005 là \$579, trong năm 2006 là \$603, và trong năm 2007 là \$623. Mức FBR cho cặp vợ chồng trong năm 2004 là \$846, trong năm 2005 là \$869, trong năm 2006 là \$904, và trong năm 2007 là \$934.

Nếu có hơn một đứa trẻ khuyết tật, số tiền trợ cấp được hưởng sẽ chia đều cho các trẻ em khuyết tật.

Mức trợ cấp cho trẻ em khuyết tật được nhận trợ cấp SSI tại California, bao gồm cả mức FBR và trợ cấp phụ trội của tiểu bang trong năm 2004 cho trẻ em là \$679, trẻ em mù lòa là \$854, trong năm 2005 từ tháng Giêng tới tháng Ba mức lợi tức cho trẻ em là \$694, trẻ em mù lòa là \$869, mức trợ cấp của trẻ em từ tháng Tư tới tháng Mười Hai là \$698, trẻ em mù lòa là \$877, và mức trợ cấp cho trẻ em từ tháng Giêng tới tháng Ba, 2006 là \$698, trẻ em mù lòa là \$877, mức trợ cấp cho trẻ em là từ tháng Tư tới tháng Mười Hai là \$722, trẻ em mù lòa là \$901; mức trợ cấp cho trẻ em trong năm 2007 là \$742, trẻ em mù lòa là \$921.

† Chỉ có hai phần ba tiền chu cấp nuôi con được tính.

‡ Trong năm 2004, số tiền miễn hàng tháng là \$1,370, số tiền miễn hàng năm là \$5,520.  
Trong năm 2005, số tiền miễn hàng tháng là \$1,410, số tiền miễn hàng năm là \$5,670.  
Trong năm 2006, số tiền miễn hàng tháng là \$1,460, số tiền miễn hàng năm là \$5,910.  
Trong năm 2007, số tiền miễn hàng tháng là \$1,510, số tiền miễn hàng năm là \$6,100.  
Ngoài ra, trẻ em cũng có tất cả các khoản khấu trừ cho lợi tức do đi làm mà có áp dụng cho người lớn.

Ngày:

Sở An Sinh Xã Hội

Văn Phòng Địa Hạt

Về việc:

Tên của Đứa Trẻ:

Số An Sinh Xã Hội của Đứa Trẻ:

Địa Chỉ:

Số Điện Thoại:

Tôi (Chúng tôi) là cha (mẹ) của đứa trẻ ở trên. Đây là báo cáo về mức lợi tức thay đổi cho tháng \_\_\_\_\_ . Nếu việc thay đổi lợi tức này sẽ làm thay đổi số tiền

trợ cấp SSI của con tôi (chúng tôi), xin cho tôi (chúng tôi) biết. Theo hình phạt về tội khai man, Tôi (Chúng tôi) cam đoan rằng các thông tin kê khai trong báo cáo này là đúng và chính xác và bất kỳ bản sao nào gửi kèm đều là bản sao y bản chính. Đã ký tên vào ngày tháng và tại địa điểm ghi ở trên.

Cha

Mẹ

### MỨC LỢI TỨC DO ĐI LÀM MÀ CÓ CỦA CHA MẸ

Bản Sao Hồ Sơ Lương Bổng/Cuống Phiếu Lương Đính Kèm;

Các bản gốc được lưu lại để Sở An Sinh Xã Hội kiểm tra vào đợt duyệt xét hàng năm

Hãng số:

Số tiền/ngày nhận: \$ \_\_\_\_\_

Số tiền/ngày nhận: \$ \_\_\_\_\_

Số tiền/ngày nhận: \$ \_\_\_\_\_

### LỢI TỨC KHÔNG PHẢI DO ĐI LÀM MÀ CÓ

Nguồn lợi tức:

Số tiền/ngày nhận: \$ \_\_\_\_\_



## Ghi chú cuối trang

<sup>1</sup> 42 USC 1309, Bộ Luật Các Qui Chế California, Tiêu Đề 22, 50555.1. Trong trường hợp các thành viên của gia đình Apple trong Ví Dụ A ở trang 4, hai người con kia sẽ hội đủ điều kiện nhận trợ cấp Medi-Cal dựa trên mức lợi tức bằng không. Cha mẹ có thể không hội đủ điều kiện nếu cả hai đều đang đi làm. Trong trường hợp là cha (mẹ) nuôi con một mình hoặc trong trường hợp một trong số hai người đang thất nghiệp hoặc không có việc làm thỏa đáng hoặc bị khuyết tật kể cả khuyết tật ngắn hạn, cha mẹ cũng có thể được nhận trợ cấp Medi-Cal. Nếu cha (mẹ) đang nhận trợ cấp IHSS để chăm sóc cho một đứa trẻ khuyết tật, số tiền lợi tức đó sẽ không được tính khi xác định tình trạng hội đủ điều kiện về mặt tài chính để được nhận SSI của đứa trẻ, và do Qui Định Miễn Trừ Chứng Nhận Tình Trạng Độc Lập (Independence Plus Waiver - IPW), số tiền đó cũng không được tính khi xác định tình trạng hội đủ điều kiện nhận trợ cấp Medi-Cal của bất kỳ người nào khác trong gia đình.

<sup>2</sup> Mặc dù Sở An Sinh Xã Hội tính lợi tức và các nguồn tài sản của cha (mẹ) kế cho các mục đích liên quan tới SSI, cơ quan Medi-Cal (Medicaid) của tiểu bang không thể làm như vậy. 42 USC 1396a(a)(17)(D). Đối với trẻ em, chương trình Medi-Cal chỉ xem xét lợi tức và nguồn tài sản của cha (mẹ) và đứa trẻ. Nếu con quý vị không hội đủ điều kiện nhận trợ cấp SSI do lợi tức và các nguồn tài sản của cha (mẹ) kể, hãy nộp đơn xin bảo hiểm Medi-Cal theo chương trình Mức Nghèo Khó Liên Bang mới dành cho người cao niên cũng như trẻ em và người lớn bị khuyết tật (A&D FPL). Nếu con quý vị không hội đủ điều kiện theo chương trình A&D FPL, hãy nộp đơn xin trợ cấp Medi-Cal theo chương trình trợ cấp cho người có nhu cầu cần trợ giúp y tế ABD (người cao niên-người mù lòa-khuyết tật). Quý vị nộp đơn xin trợ cấp Medi-Cal tại văn phòng Phúc Lợi của Quận của quý vị. Hãy giải thích rằng con quý vị là thuộc diện *Sneede* (tên của một vụ kiện) để bảo đảm các qui chế thích hợp được áp dụng.

<sup>3</sup> Để con quý vị tiếp tục được nhận trợ cấp SSI, xin viết thư hoặc tới Văn Phòng An Sinh Xã Hội tại địa phương để báo cáo việc giảm lợi tức hoặc các nguồn tài sản của quý vị hiện đã nằm trong mức giới hạn của Sở An Sinh Xã Hội. Gửi kèm theo các chứng từ cho thấy mức lợi tức của quý vị hiện tại đã thấp hơn hoặc các nguồn tài sản của quý vị hiện đã nằm trong mức giới hạn của SSI. Quý vị nên yêu cầu cụ thể về việc phục hồi trợ cấp SSI. Nếu quý vị yêu cầu phục hồi qua thư, chúng tôi khuyên quý vị nên gửi yêu cầu qua dịch vụ thư bảo đảm.

<sup>4</sup> Lợi tức thay đổi không chỉ là thông tin duy nhất mà quý vị cần báo cáo. *Xin xem mục 20 CFR 416.708.* Quý vị cần thông báo cho Sở An Sinh Xã Hội biết nếu quý vị chuyển nhà, nếu người con khuyết tật hoặc những đứa con không bị khuyết tật của quý vị tới sống ở nơi khác, nếu cha (mẹ) kết hôn, nếu cha hay mẹ chuyển ra khỏi nhà, hoặc nếu đứa con bị khuyết tật của quý vị chuyển tới một cơ sở y tế.

<sup>5</sup> Một số cha mẹ báo cáo rằng các văn phòng địa phương nói với họ là Sở An Sinh

Xã Hội không nhận bản sao. Điều đó không đúng. Trong thư thông báo về thay đổi lợi tức, quý vị đã cam đoan theo hình phạt về tội khai man rằng các bản sao đều là các bản sao y từ bản gốc.

<sup>6</sup> Một số gia đình báo cáo rằng văn phòng An Sinh Xã Hội tại địa phương nói là họ không cần phải nộp báo cáo về thay đổi lợi tức hàng tháng, và Sở An Sinh Xã Hội sẽ điều chỉnh sau khi xảy ra sự việc đó vào thời điểm duyệt xét hàng năm. Đôi khi điều đó cũng đúng khi Sở An Sinh Xã Hội thu xếp việc điều chỉnh trợ cấp cho phù hợp với các thay đổi về lợi tức có thể biết trước của quý vị. Nếu được trả hàng tuần, trong một số tháng quý vị sẽ nhận được năm thay vì bốn ngân phiếu lương; nếu được trả hai tuần một lần, quý vị nhận được ba thay vì hai ngân phiếu lương trong một tháng, hai lần một năm. Vào thời điểm duyệt xét hàng năm, Sở An Sinh Xã Hội có thể lên chương trình về các thay đổi lợi tức có thể biết trước cho năm kế tiếp. Tuy nhiên, trừ khi Sở An Sinh Xã Hội gửi văn bản thông báo rằng quý vị không cần phải báo cáo các thay đổi về lợi tức, quý vị vẫn phải nộp báo cáo thay đổi lợi tức. Nếu quý vị không báo cáo và do đó nhận được tiền trả, Sở An Sinh Xã Hội sẽ coi như là quý vị phạm lỗi vì đã không báo cáo thay đổi về lợi tức.

<sup>7</sup> Nếu quý vị là người tự kinh doanh, Sở An Sinh Xã Hội muốn biết tổng lợi tức đã thay đổi của quý vị. 20 CFR 416.1110(b). Khi tới Sở An Sinh Xã Hội, hãy mang theo bản khai thuế lợi tức từ năm ngoái cùng với thông tin về tổng lợi tức mà quý vị nhận được trong năm nay.

Sở An Sinh Xã Hội sẽ xem bản khai thuế lợi tức của quý vị từ năm ngoái cùng với thông tin về tổng lợi tức trong năm nay. Sở An Sinh Xã Hội sẽ coi mức khai thuế lợi tức trong năm ngoái là tiêu chuẩn so sánh để ước tính tổng lợi tức đã thay đổi trong năm nay. Nếu mức tổng lợi tức của quý vị trong năm ngoái là \$40,000, nhưng tổng lợi tức đã thay đổi của quý vị (số tiền mà quý vị trả thuế sau khi đã trừ các khoản chi phí kinh doanh được phép theo qui định của IRS) là \$18,000 hoặc 45% tổng lợi tức, Sở An Sinh Xã Hội sẽ ước tính rằng tổng lợi tức được điều chỉnh của quý vị trong năm nay sẽ là 45% tổng lợi tức của năm nay. Vì mức lợi tức do tự kinh doanh được xem xét hàng năm, và sau đó sẽ được chia đều cho 12 tháng theo qui định của 20 CFR 416.1111(b), quý vị sẽ sử dụng các thông số ước tính (có thể thay đổi) khi khai thuế lợi tức.

Sở An Sinh Xã Hội không tính tài sản cần thiết để sống tự túc, kể cả theo diện nhân viên. 42 USC 1382b(a)(3). Điều đó có thể bao gồm hàng hóa lưu kho, máy điện toán, dụng cụ máy móc và gia súc của nông trại, đất trang trại, các trương mục ngân hàng kinh doanh riêng, các tòa nhà, thuyền câu cũng như một chiếc xe quý vị cần để đi làm.

<sup>8</sup> Một số hãng sở có các chương trình cho phép quý vị bỏ tiền vào một trương mục đặc biệt để trang trải chi phí giữ trẻ hoặc y tế chiếu theo Mục 125 của Bộ Luật Thuế Vụ. Các khoản này thường được gọi là “các chương trình tiết kiệm”. Số tiền tiết kiệm trong các trương mục này và được sử dụng cho các quyền lợi hội đủ điều kiện sẽ không được coi là “lợi tức” bởi vì quý vị không trả thuế an sinh xã hội đối với khoản lợi tức này. 20 CFR 404.1054.

Vì các mục đích SSI, tổng lợi tức do đi làm mà có của quý vị là tổng lợi tức của quý vị trừ đi số tiền đưa vào chương trình tiết kiệm. Tuy nhiên, các khoản lợi tức đưa vào trương mục hưu trí được hoãn thuế vẫn được tính là lợi tức. <sup>sssó</sup> tiền trong trương mục hưu trí của cha (mẹ) được coi là nguồn tài sản được miễn. 20 CFR 416.1202(b)

<sup>9</sup> Do việc kê khai theo tháng trở về trước (xem trang 2-3), các phép tính cho khoản lợi tức nhận được trong tháng Mười Một và Mười Hai nên sử dụng Mức Trợ Cấp Liên Bang cho năm sau. Sở dĩ như vậy là vì ngân phiếu trợ cấp SSI nhận được trong tháng Giêng và tháng Hai cần phải phản ánh mức lợi tức nhận được và được hưởng trong tháng Mười Một và Mười Hai của năm trước.

<sup>10</sup> Mức tối đa hàng năm và hàng tháng sẽ tăng thêm mỗi năm theo định mức chi phí sinh hoạt hàng năm. 20 CFR 416.112(c)(3)(B). Các qui chế qui định về sự linh hoạt và phương tiện trợ giúp đặc biệt cho người khuyết tật khi xác định trong trường hợp đứa trẻ hoặc thanh thiếu niên đang đi học nhằm mục đích khấu trừ vào số tiền lợi tức kiếm được. 20 CFR 416.1861.

Các qui chế và điều luật này có sẵn tại các thư viện công cộng. Quý vị cũng có thể xem trên trang mạng điện toán của Sở An Sinh Xã Hội tại: [www.ssa.gov](http://www.ssa.gov). Sau khi tới trang mạng điện toán của Sở An Sinh Xã Hội, xin bấm vào mục “các qui chế của chương trình” nằm ở bên phải trang.